

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư : TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI</p> <p>Địa chỉ: Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội</p> <p>Mã số thuế: 0100109106</p> <p>Số tài khoản:</p> <p>Điện thoại: 02462600357</p> <p>Số Fax:</p> <p>Email: quanlydauthau@viettel.com.vn</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu:</p> <p><i>[Ghi tên nhà thầu trúng thầu]</i></p>
E-ĐKC 1.10	<p>Địa điểm dự án: <i>Hà Nội</i></p>
E-ĐKC 1.11	<p>Ngày hợp đồng có hiệu lực: <i>Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.</i></p>
E-ĐKC 2.2 (i)	<p>Các tài liệu khác: <i>Không có.</i></p>
E-ĐKC 4.1	<p>Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: <i>Không có.</i></p>
E-ĐKC 7	<p>Loại hợp đồng: <i>Trọn gói.</i></p>
E-ĐKC 8	<p>Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp. Giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.</p>
E-ĐKC 10	<p>10.1. Tạm ứng</p> <p>Quy định trong hợp đồng mẫu.</p> <p>10.2. Thanh toán</p> <p>Phương thức thanh toán: Quy định trong hợp đồng mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng tiền thanh toán: VND. - Số lần thanh toán: Quy định trong hợp đồng mẫu. - Thời hạn thanh toán: Quy định trong hợp đồng mẫu.
E-ĐKC 11	<p>Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: <i>Không áp dụng.</i></p>
E-ĐKC 12	<p>Thời gian thực hiện hợp đồng: 320 ngày. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện dịch vụ: 260 ngày kể từ ngày khởi công công trình của Chủ đầu tư. - Thời gian thanh quyết toán hợp đồng: 60 ngày.

E-ĐKC 13.1	<p>Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của Chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 05 ngày.</p> <p>Trường hợp có phát sinh hợp lý những công việc ngoài phạm vi hợp đồng đã ký (khối lượng nằm ngoài nhiệm vụ tư vấn phải thực hiện) thì chủ đầu tư và nhà thầu tính toán, thỏa thuận và ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.</p> <p>Chi phí cho những công việc phát sinh: Được xác định trên cơ sở khối lượng công việc phát sinh và đơn giá trong hợp đồng hoặc đơn giá được xác định trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng và được chủ đầu tư phê duyệt.</p>
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: _____
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư.
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>[Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</i>
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá trị hợp đồng.
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ : Không có.
E-ĐKC 17	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: 1 % giá hợp đồng cho mỗi ngày chậm hoàn thành công việc theo hợp đồng.</p> <p>Tổng số tiền phạt không vượt quá: 560.000.000 VND. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Trường hợp chủ đầu tư chậm thanh toán cho nhà thầu theo quy định tại Mục 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</p>
E-ĐKC 19.1	Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu: Quy định cụ thể trong hợp đồng.

E-ĐKC 20	Chấm dứt hợp đồng do lỗi của Chủ đầu tư: Quy định cụ thể trong hợp đồng.
E-ĐKC 22.2	<p>Giải quyết tranh chấp: Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải.</p> <p>Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam (hoặc Toà án Nhân dân) theo qui định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài (hoặc Toà án Nhân dân) là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.</p>
E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Tổng Công ty Mạng lưới Viettel – Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội – Tòa nhà Thái Bình, ngõ 19, phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội</p> <p>Điện thoại: 024.6269 2124</p> <p>Fax: 024.62660069</p> <p>E-mail: _____</p> <p>- Địa chỉ liên lạc của nhà thầu: _____</p> <p>Điện thoại: _____</p> <p>Fax: _____</p> <p>E-mail: _____</p>